



Tiểu bang

Chỉ số và Yếu tố Hòa nhập Chất lượng Cao

<https://ectacenter.org/topics/inclusion/indicators.asp>

Ngày 15 Tháng Mười hai 2023

Chỉ số Tiểu bang sẽ dùng thuật ngữ "tiểu bang" xuyên suốt tài liệu này. Trong hầu hết các trường hợp, thuật ngữ này nên được hiểu là bao gồm cả các chương trình và chính sách có liên quan ở các vùng lãnh thổ và bộ lạc.

CHỈ SỐ S1: Lãnh đạo Liên Ngành

Nhóm lãnh đạo liên ngành cấp tiểu bang, cùng với các đối tác, triển khai tuyên bố mục đích chung và kế hoạch chiến lược, đồng thời đưa ra các khuyến nghị hỗ trợ hòa nhập chất lượng cao trong toàn bộ hệ thống giáo dục mầm non.

Đội ngũ lãnh đạo liên ngành cấp tiểu bang:

1. Duy trì các tiêu chí bằng văn bản về thành viên liên ngành để đảm bảo tính đại diện rộng về thành phần các bên, chương trình và cơ quan hữu quan. Các thành phần bao gồm gia đình, người lớn khuyết tật, mầm non công và tư, Head Start, chăm sóc trẻ em, chăm sóc trẻ tại nhà, giáo dục đặc biệt cho trẻ nhỏ, can thiệp sớm, giáo dục đại học, sức khỏe tâm thần và phúc lợi trẻ em. Nhóm này trông giống như cộng đồng mà nhóm phục vụ về đặc điểm chủng tộc, thu nhập và khả năng.
2. Thiết lập và sử dụng các chiến lược tiếp cận cụ thể tới các cộng đồng da màu, cộng đồng người nhập cư, cộng đồng nông thôn, v.v.
3. Thông qua quy trình và chính sách cho các cuộc họp và ra quyết định, chẳng hạn như tiêu chuẩn tham dự, định hướng và chiến lược tạo điều kiện.
4. Cung cấp định hướng và cơ hội thường xuyên để giải quyết vấn đề công bằng chủng tộc cũng như cách thức giao thoa giữa chủng tộc, khuyết tật và ngôn ngữ.
5. Phát triển và sử dụng tuyên bố mục đích liên ngành để giúp các cơ quan mở rộng khả năng tiếp cận và tham gia cho trẻ khuyết tật trong các chương trình và môi trường địa phương hòa nhập.
6. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược bằng văn bản phản ánh tuyên bố mục đích và xây dựng dựa trên đánh giá về bối cảnh hiện tại của các sáng kiến mầm non tiểu bang. Kế hoạch chiến lược nêu bật những kinh nghiệm và vấn đề ảnh hưởng không đồng đều đến trẻ em từ các cộng đồng vốn đã và đang bị thiệt thòi cũng như các chính sách, nguồn tài trợ và cách tiếp cận cụ thể để giải quyết những vấn đề đó.
7. Thiết lập kỳ vọng và đảm bảo nguồn lực cho các chương trình địa phương để thực hiện tuyên bố mục đích của tiểu bang.
8. Sử dụng thường xuyên dữ liệu định tính và định lượng được phân tách để cung cấp thông tin cho việc thực hiện và đánh giá tác động của kế hoạch hòa nhập chiến lược liên ngành.

- Soạn thảo và thực hiện kế hoạch truyền thông và phổ biến để cập nhật cho các bên hữu quan. Các bên hữu quan này vốn đã và đang bị gạt ra ngoài lề chẳng hạn như cộng đồng người nhập cư, cộng đồng da màu, cộng đồng có thu nhập thấp và DLL.

CHỈ SỐ S2: Chính sách hoặc Chỉ đạo

Các cơ quan giáo dục và chăm sóc mầm non (ECE) tiểu bang đã điều chỉnh các chính sách và thủ tục nhằm thúc đẩy sự hòa nhập công bằng và chất lượng cao, và ngăn chặn sự phân biệt đối xử do khuyết tật.

Chính sách:

- Thúc đẩy việc tuyển mộ, tiếp cận và ghi danh trẻ em khuyết tật vào những môi trường mà tất cả trẻ em đều có thể tham gia một cách tự nhiên.
- Hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho trẻ khuyết tật trong môi trường mà tất cả trẻ em đều sẽ tham gia một cách tự nhiên.
- Giải quyết và thúc đẩy hợp tác liên ngành của các cơ quan và chương trình địa phương, gồm cả liên kết các chính sách của cơ quan giáo dục tiểu bang (SEA) và cơ quan giáo dục địa phương (LEA).
- Đưa vào sử dụng ngôn ngữ đề cao gắn kết và công nhận đồng thời đánh giá cao những trải nghiệm đa dạng của trẻ khuyết tật và gia đình các em.
- Đảm bảo tất cả các đánh giá nhu cầu của tiểu bang hay bộ lạc trên các hệ thống ECE có bao gồm dữ liệu về thể mạnh, nhu cầu, vốn xã hội, sự tham gia và tiếng nói của gia đình.
- Được thông báo bằng dữ liệu liên quan đến hòa nhập.
- Được hỗ trợ bằng thủ tục hoặc chỉ đạo kèm theo về cách thực hiện chính sách.
- Yêu cầu các chương trình địa phương chịu trách nhiệm thực hiện chương trình hòa nhập chất lượng cao.

CHỈ SỐ S3: Quan hệ đối tác Gia đình

Các cơ quan ECE tiểu bang hợp tác với các gia đình khi phát triển, triển khai và đánh giá chính sách và sáng kiến thúc đẩy hòa nhập.

Tác dụng:

- Cung cấp cơ hội để tiếp cận cho các gia đình để sử dụng kiến thức và kỹ năng của họ trong việc phát triển, thực hiện và đánh giá các sáng kiến và chính sách hòa nhập. Điều này đặc biệt áp dụng cho các gia đình từ các cộng đồng vốn đã và đang bị gạt ra ngoài lề xã hội, cộng đồng người nhập cư, cộng đồng nói các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh, cộng đồng nông thôn và người lớn khuyết tật.
- Cung cấp hỗ trợ tài chính, cơ cấu và nguồn lực cho phép các gia đình tham gia hoạt động hiệu quả. Điều này bao gồm thời gian hợp linh hoạt, chăm sóc trẻ em và chi phí vận tải.
- Đảm bảo quyền truy cập tài liệu và tài nguyên bình đẳng bằng cách sử dụng các dịch vụ dịch thuật và phiên dịch, nhiều định dạng truyền đạt (ví dụ: bằng văn bản hoặc hình ảnh) và ngôn ngữ dễ hiểu.
- Sử dụng "môi giới văn hóa hoặc ngôn ngữ" (ví dụ: các cá nhân có cùng nền văn hóa hoặc ngôn ngữ với gia đình) để tuyển dụng và hỗ trợ các gia đình thông qua quá trình gia nhập, xếp chỗ và cung cấp dịch vụ.

5. Chính thức hóa thủ tục để đưa gia đình tham gia ở mọi giai đoạn phát triển sáng kiến hòa nhập.
6. Đảm bảo tất cả các đánh giá nhu cầu tiểu bang trên các hệ thống ECE có dữ liệu về thể mạnh, nhu cầu, vốn xã hội, sự tham gia và tiếng nói của gia đình.
7. Thành lập các nhóm liên ngành có bao gồm môi giới văn hóa và giúp đỡ họ hỗ trợ gia đình và trẻ em theo cách đáp ứng và duy trì văn hóa.

CHỈ SỐ S4: Trách nhiệm giải trình, Dữ liệu, Sử dụng Hệ thống Đảm bảo Chất lượng

Các cơ quan ECE tiểu bang yêu cầu và hỗ trợ các chương trình địa phương trong việc thu thập và sử dụng dữ liệu phân tách (như: dữ liệu theo chủng tộc, khuyết tật, thu nhập, ngôn ngữ) để đánh giá và xác định các rào cản đối với việc hòa nhập (ví dụ: chủ nghĩa ưu ái người lành lặn, nhận thức về chính sách hoặc rào cản tài chính, thiếu sự chuẩn bị về lực lượng lao động và phát triển chuyên môn, và các dịch vụ và hệ thống không có sự phối hợp).

Tác dụng:

1. Sử dụng dữ liệu từ quy trình đảm bảo chất lượng để phát triển và thông báo các mục tiêu trong kế hoạch chiến lược của Nhóm Lãnh đạo Liên Ngành Cấp Tiểu bang.
2. Sử dụng dữ liệu từ quy trình đảm bảo chất lượng để xác định dữ liệu cơ sở và thiết lập mức chuẩn so sánh nhằm đạt được các mục tiêu trong kế hoạch chiến lược của Nhóm Lãnh đạo Liên Ngành Cấp Tiểu bang.
3. Sử dụng dữ liệu để theo dõi tiến trình hướng mục tiêu trong kế hoạch chiến lược của Nhóm Lãnh đạo Liên Ngành Cấp Tiểu bang.
4. Cung cấp dữ liệu cho các bên hữu quan ở định dạng thân thiện với người dùng thể hiện tiến trình hướng mục tiêu của Nhóm Lãnh đạo Liên Ngành Cấp Tiểu bang trong tương quan với mức chuẩn so sánh.
5. Yêu cầu tiểu bang theo dõi dữ liệu hòa nhập cấp quận được phân tách theo chủng tộc, ngôn ngữ, thu nhập và khuyết tật. Dữ liệu cũng phải có sẵn để có thể rà soát giao cắt dữ liệu (ví dụ: trẻ em người Mỹ gốc Á bị chấn thương sọ não nói tiếng Hmong hoặc trẻ em da trắng mắc chứng tự kỷ.)
6. Yêu cầu đánh giá định kỳ các quyết định của Nhóm IEP về việc xếp chỗ và các dịch vụ được cung cấp.
7. Xây dựng và thực thi các chính sách về yêu cầu báo cáo dữ liệu, đặc biệt là báo cáo dữ liệu được phân tách.
8. Giúp chương trình địa phương sử dụng dữ liệu tiến độ để cải thiện việc ra quyết định.
9. Đảm bảo tất cả TA (hỗ trợ kỹ thuật) tập trung vào dữ liệu hỗ trợ:
 - Sử dụng dữ liệu phân tách.
 - Minh họa cách tính sự bất cân xứng.
 - Phân tích dữ liệu để cung cấp thông tin cho phát triển chuyên môn và thay đổi chính sách.

CHỈ SỐ S5: Kinh phí

Các cơ quan ECE tiểu bang tích cực thực hiện các chiến lược liên ngành để điều phối và tận dụng một cách công bằng các quỹ và nguồn lực tại địa phương nhằm mang lại sự hòa nhập chất lượng cao.

Tác dụng:

1. Đảm bảo có các chính sách hỗ trợ điều phối nguồn lực giữa các cơ quan và chương trình.
2. Xác định cách sử dụng vốn năng suất và hiệu quả nhất từ các nguồn tài trợ khác nhau.
3. Cho phép phân chia ngân sách theo các chương trình tiểu bang và địa phương khi thích hợp.
4. Xác định chiến lược đôn bẩy vốn và nguồn lực ở cấp tiểu bang và địa phương.
5. Viết chỉ đạo cho chương trình địa phương về việc phân chia và điều phối các nguồn lực để tham khảo về chính sách, quy định và yêu cầu.
6. Giám sát và đánh giá hiệu quả của việc phân chia và điều phối các nguồn vốn.

CHỈ SỐ S6: Tiêu chuẩn hay Hướng dẫn Giáo dục Mầm non Tiểu bang

Các tiêu chuẩn hoặc hướng dẫn giáo dục mầm non tiểu bang về kỳ vọng phát triển của trẻ bao gồm các chiến lược và điều chỉnh cụ thể để hỗ trợ nhu cầu của trẻ khuyết tật.

Tiêu chuẩn hoặc hướng giáo dục mầm non tiểu bang:

1. Đề xuất cụ thể việc sử dụng thực hành dựa trên bằng chứng (EBP) và các chương trình vận động phát triển (DAP) để đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển của trẻ khuyết tật, bao gồm tất cả các chức năng (ví dụ: vận động thô hoặc giao tiếp).
2. Giải quyết quỹ đạo phát triển của trẻ khuyết tật có bản sắc giao thoa, đặc biệt là trẻ em học song ngữ (DLL).
3. Được cơ quan tiểu bang yêu cầu hướng dẫn các chương trình địa phương trong việc phát triển chương trình dạy và giảng dạy cho trẻ khuyết tật.
4. Được đưa vào chương trình đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật (TA) của cơ quan tiểu bang.
5. Được cơ quan tiểu bang yêu cầu hướng dẫn các chương trình địa phương trong việc phát triển chương trình dạy và giảng dạy cho trẻ khuyết tật.
6. Hỗ trợ sự phát triển của trẻ em bị khuyết tật hoặc chậm phát triển có liên quan đến tiền sử chấn thương cá nhân hoặc giữa các thế hệ (ví dụ: căng thẳng độc hại hoặc bị chia tách khỏi người chăm sóc).
7. Được đánh giá là một phần của hệ thống giải trình trách nhiệm của cơ quan tiểu bang để đưa ra hướng dẫn về cách hỗ trợ trẻ khuyết tật trong môi trường hòa nhập.

CHỈ SỐ S7: Tiêu chuẩn Chương trình Tiểu bang

Các cơ quan ECE tiểu bang có các tiêu chuẩn để đo lường chất lượng chương trình có thủ tục và thực hành việc hòa nhập trẻ khuyết tật vào các chương trình ECE tại địa phương.

Tiêu chuẩn chương trình tiểu bang:

1. Xác định hòa nhập chất lượng cao.
2. Đưa tiêu chuẩn về hòa nhập chất lượng cao vào đánh giá chất lượng tiểu bang hoặc các quy trình đảm bảo chất lượng khác.
3. Tích hợp các công cụ đo lường hòa nhập chất lượng cao vào các hệ thống và khuôn khổ chất lượng giáo dục mầm non nói chung.
4. Khuyến khích đầu tư vào đào tạo cho các chương trình địa phương về đánh giá môi trường và các công cụ đo lường cụ thể chất lượng hòa nhập, chẳng hạn như Hồ sơ Lớp học Hòa nhập (ICP), Chỉ số Hòa nhập của Môi trường Giáo dục và Chăm sóc Mầm non (ECEE) và Thang đo Chất lượng Hòa nhập Mầm non SpecialLink.
5. Yêu cầu học khu hoặc cơ quan giáo dục địa phương chịu trách nhiệm cung cấp khả năng tiếp cận môi trường học tập hòa nhập cho trẻ khuyết tật.
6. Đưa vào chỉ số chất lượng cụ thể dành cho DLL khuyết tật để đảm bảo các em nhận được hỗ trợ cho nhu cầu phát triển của mình, đồng thời nhận sự giảng dạy giúp thúc đẩy phát triển tiếng Anh và ngôn ngữ mẹ đẻ của các em.
7. Thiết lập việc hòa nhập như một tiêu chuẩn bắt buộc của chương trình mầm non ở cấp tiểu bang.
8. Áp dụng nguyên tắc tỷ lệ tự nhiên để hướng dẫn sự hòa nhập. Nghĩa là có số trẻ em khuyết tật theo cùng tỷ lệ hiện diện trong dân số nói chung, không có giới hạn hoặc hạn ngạch về số lượng được phép đăng ký hoặc được phục vụ.

CHỈ SỐ S8: Phân bổ Nguồn lực để Hỗ trợ Nhân viên

Các cơ quan ECE tiểu bang cung cấp đầy đủ các dịch vụ TA chuyên biệt và tư vấn để hỗ trợ chương trình địa phương trong triển khai thực hành hòa nhập.

Tác dụng:

1. Cung cấp đủ kinh phí tới chương trình địa phương dành cho chương trình chăm sóc trẻ em cũng như hỗ trợ kỹ thuật địa cấp tiểu bang và phương để đảm bảo các dịch vụ hỗ trợ và tư vấn cho hòa nhập chất lượng cao.
2. Cung cấp khả năng tiếp cận TA chuyên biệt và dịch vụ tư vấn cũng như các nguồn tài chính và thông tin bổ sung cho các cộng đồng vốn đã và đang thường xuyên ít được tài trợ và hỗ trợ.
3. Lập kế hoạch và cung cấp TA sử dụng dữ liệu tự đánh giá của chương trình địa phương bao gồm dữ liệu liên quan đến khả năng tiếp cận và trải nghiệm không công bằng trong can thiệp sớm (EI) và giáo dục đặc biệt mầm non cũng như sự chênh lệch về kết quả.
4. Đưa ra các ưu đãi để hỗ trợ chương trình địa phương sử dụng TA (ví dụ: TA miễn phí và phù hợp với địa phương, thu nhập cho nhà cung cấp tham gia vào TA, quỹ đầu tư vào TA để trả tiền cho chuyên gia tư vấn hoặc mua tài liệu phát triển chuyên môn)

5. Đánh giá hiệu quả của TA và dịch vụ tư vấn:
 - Trên một loạt các kết quả của nhà cung cấp và ở cấp độ trẻ em.
 - Được phân tách theo chủng tộc, ngôn ngữ, địa lý, thu nhập và khuyết tật.
 - Bằng cách đưa vào khả năng tiếp cận công bằng với dịch vụ và hỗ trợ cho các chương trình phục vụ hoặc được lãnh đạo bởi người đến từ các cộng đồng vốn đã và đang bị thiệt thòi.
6. Xây dựng năng lực cho các chương trình địa phương để sử dụng dịch vụ TA và tư vấn để làm việc trong khuôn khổ chương trình và cơ sở của họ.
7. Sử dụng nhiều hình thức khác nhau, gồm cả hoạt động tại chỗ, để xây dựng năng lực cho các chương trình địa phương trong việc sử dụng EBP.

CHỈ SỐ S9: Điều phối Nguồn lực Phát triển Chuyên môn

Các cơ quan ECE tiểu bang sử dụng cách tiếp cận liên ngành để điều phối hoạt động phát triển chuyên môn dựa trên bằng chứng nhằm xây dựng năng lực cho nhân viên để cung cấp các chương trình hòa nhập chất lượng cao. Nhân viên bao gồm nhà cung cấp dịch vụ và phụ tá chăm sóc trẻ em, Head Start, và mầm non công lập, nhà can thiệp sớm, nhà giáo dục đặc biệt, nhà cung cấp dịch vụ liên quan và quản trị viên.

Tác dụng:

1. Đảm bảo chính sách cho phép phối hợp phát triển chuyên môn liên ngành.
2. Xác định và điều phối các nguồn tài trợ và nguồn lực để phát triển chuyên môn liên ngành.
3. Sử dụng nền tảng kiến thức, ngôn ngữ và năng lực chung cho tất cả nhân viên trong các lĩnh vực, tập trung vào phương pháp sư phạm phù hợp với sự phát triển, thực hành hòa nhập cũng như hiểu biết về thành kiến và phân biệt chủng tộc trong môi trường ECE.
4. Đảm bảo khả năng tiếp cận các cơ hội phát triển chuyên môn liên ngành về thực hành hòa nhập dựa trên bằng chứng.
5. Phối hợp tiếp cận các huấn luyện viên, cố vấn hoặc chuyên gia tư vấn giảng dạy (ví dụ: Tư vấn Sức khỏe Tâm thần Trẻ thơ (ECMHC)) cho các chương trình địa phương tập trung vào hòa nhập.
6. Cung cấp thông tin về đánh giá môi trường và các công cụ cho các chương trình địa phương nhằm đo lường cụ thể chất lượng hòa nhập theo những cách dễ tiếp cận (ví dụ: theo ngôn ngữ, trình độ đọc) và phù hợp với các bên hữu quan khác nhau (ví dụ: giáo viên, nhà trị liệu, quản trị viên hoặc gia đình từ các cộng đồng khác nhau).
7. Đánh giá cách tiếp cận liên ngành và sự phối hợp phát triển chuyên môn tác động đến năng lực của chương trình địa phương về hòa nhập chất lượng cao theo:
 - Thành phần của các nhóm hội đủ điều kiện và dịch vụ.
 - Thời lượng, trọng tâm và chủ đề phát triển chuyên môn.
 - Thời gian gặp gỡ để thảo luận về nhu cầu của trẻ.

CHỈ SỐ S10: Tiêu chuẩn Nhân sự, Bằng cấp, Chứng chỉ và Giấy phép EC

Yêu cầu về tiêu chuẩn nhân sự, chứng chỉ, bằng cấp và giấy phép của các cơ quan ECE tiểu bang bao gồm năng lực hỗ trợ trẻ khuyết tật và gia đình các em đồng thời thúc đẩy sự công bằng.

Tác dụng:

1. Tiến hành đánh giá định kỳ về sự phù hợp nội dung và việc sử dụng các tiêu chuẩn nhân sự hiệu quả.
2. Sử dụng tham vấn với đa dạng đối tượng người chăm sóc, người lớn khuyết tật, nhà cung cấp và chuyên gia công bằng để cung cấp thông tin cho sự phát triển tiêu chuẩn.
3. Làm việc với các viện giáo dục đại học (IHE) để điều chỉnh chương trình giảng dạy và tiêu chuẩn tiểu bang phù hợp với tiêu chí cấp phép, chứng chỉ và bằng cấp.
4. Đảm bảo chính sách cấp phép giải quyết vấn đề cung cấp EI, giáo dục đặc biệt và các dịch vụ chuyên biệt khác trong môi trường ECE.
5. Vận động cho các tiêu chuẩn nhân sự tiểu bang dựa trên kiến thức và kỹ năng cốt lõi cần thiết để làm việc với trẻ nhỏ đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ và gia đình các em, bao gồm cả trẻ khuyết tật là DLL, trong các hệ thống mầm non liên ngành.
6. Đảm bảo các thực hành tốt nhất về hòa nhập được lồng ghép vào giấy phép tham gia hoặc bằng cấp cấp tiểu bang.
7. Đảm bảo các yêu cầu về giáo dục thường xuyên và gia hạn giấy phép chú trọng đến việc hỗ trợ trẻ em da màu và DLL khuyết tật.

CHỈ SỐ S11: Giáo dục Giáo sinh và Chuẩn bị Nhân sự

Viện giáo dục đại học (IHE) yêu cầu các khóa học và thực hành cụ thể nhằm chuẩn bị nhân sự ECE triển khai thực hành hòa nhập để thu hút trẻ khuyết tật và gia đình các em.

Các cơ quan hợp tác với IHE để:

1. Làm việc với chương trình địa phương để cung cấp cơ hội giáo dục giáo sinh cho các cơ sở chăm sóc trẻ hòa nhập, mầm non và Head Start có trẻ em đa dạng bản sắc và khuyết tật.
2. Đưa năng lực cộng tác và kết hợp nhóm vào các khóa học và thực hành.
3. Đưa nội dung về phát triển và hỗ trợ quan hệ đối tác gia đình vào các khóa học và thực hành.
4. Đưa nội dung về công bằng, thành kiến và phân biệt chủng tộc cũng như cách chúng kết hợp với khuyết tật vào các khóa học và thực hành.
5. Đảm bảo các khóa học và thực hành phản ánh và phù hợp với các tiêu chuẩn thực hành của tổ chức và hiệp hội quốc gia.
6. Đảm bảo các khóa học và thực hành phân biệt rõ ràng việc triển khai các mô hình khuyết tật y tế và xã hội, đồng thời đưa ra hướng dẫn đảm bảo quan điểm của những người khuyết tật, đặc biệt là trẻ em da màu và gia đình các em, được đưa vào.
7. Đánh giá định kỳ tính hiệu quả của nội dung khóa học và kinh nghiệm thực hành để đảm bảo chúng giải quyết được vấn đề phát triển kỹ năng và năng lực nhằm thúc đẩy hòa nhập chất lượng cao.

CHỈ SỐ S12: Nhận thức của Công chúng

Cơ quan ECE tiểu bang thực hiện các chiến lược nâng cao nhận thức công chúng liên tục về chống chủ nghĩa ưu ái người lành lặn cũng như các cơ sở pháp lý và lợi ích của việc hòa nhập hướng đến đa dạng người đọc, gồm cả các gia đình có nguồn gốc chủng tộc, dân tộc và ngôn ngữ đa dạng.

Tác dụng:

1. Cùng soạn các tài liệu giúp nâng cao nhận thức với các cơ quan khác và các lãnh đạo cộng đồng, hướng đến nhóm người đọc mục tiêu để đề cao lợi ích và nền tảng pháp lý của hòa nhập.
2. Sử dụng dữ liệu chính thức và không chính thức để xác định thái độ và niềm tin là rào cản đối với việc hòa nhập.
3. Giải quyết bối cảnh tiểu bang và nội dung liên quan đến luật pháp, thái độ và niềm tin cũng như lợi ích của hòa nhập trong kế hoạch nâng cao nhận thức công chúng.
4. Đảm bảo tài liệu có sẵn bằng ít nhất bốn ngôn ngữ hàng đầu của tiểu bang, bao gồm cả tiếng Anh và có thể truy cập được ở nhiều định dạng khác nhau (ví dụ: bằng văn bản hoặc hình ảnh).
5. Đảm bảo nguồn tài chính để triển khai kế hoạch nâng cao nhận thức cộng đồng.
6. Thực hiện và đánh giá hiệu quả của kế hoạch nâng cao nhận thức công chúng, bao gồm hiệu quả ở các cộng đồng da màu khác nhau, cộng đồng thu nhập thấp, cộng đồng nông thôn và các cộng đồng vốn đã và đang bị thiệt thòi.

Trích dẫn gợi ý:

Early Childhood Technical Assistance Center, & National Center for Pyramid Model Innovations (2023). *Chỉ số Hòa nhập Chất lượng Cao*. Trích từ <https://ectacenter.org/topics/inclusion/indicators.asp>

Nội dung của trang này được phát triển theo thỏa thuận hợp tác #H326P220002 (ECTA Center) và #H326B220002 (NCPMI), từ Văn phòng Chương trình Giáo dục Đặc biệt, Bộ Giáo dục Hoa Kỳ. Tuy nhiên, những nội dung đó không nhất thiết thể hiện chính sách của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ và quý vị không nên giả định về sự tán thành của Chính phủ Liên bang.



Office of Special Education Programs
U.S. Department of Education



UNC

FPG CHILD DEVELOPMENT INSTITUTE